

## BÁO CÁO

### Kết quả giám sát chuyên đề “Việc thực hiện chính sách, pháp luật đối với người lao động hợp đồng trong các đơn vị sự nghiệp công lập và doanh nghiệp, hợp tác xã trên địa bàn tỉnh, giai đoạn 2021-2023”

Thực hiện Quyết định số 175/QĐ-HĐND ngày 16/4/2024 của Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh về thành lập Đoàn giám sát “Việc thực hiện chính sách, pháp luật đối với người lao động hợp đồng trong các đơn vị sự nghiệp công lập và doanh nghiệp, hợp tác xã trên địa bàn tỉnh, giai đoạn 2021-2023”, từ ngày 26/8/2024 đến ngày 26/9/2024, Đoàn giám sát đã tổ chức khảo sát thực tế, làm việc với 03 đơn vị sự nghiệp<sup>1</sup>, 07 doanh nghiệp<sup>2</sup>, 03 hợp tác xã<sup>3</sup>; Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và một số sở, ngành liên quan.

Trên cơ sở kết quả khảo sát, làm việc và tổng hợp báo cáo của các đơn vị, Đoàn báo cáo kết quả giám sát như sau:

#### I. TÌNH HÌNH CHUNG

Việc thực hiện chính sách, pháp luật đối với người lao động tại các đơn vị sự nghiệp công lập, doanh nghiệp và hợp tác xã trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021-2023 cơ bản đã được quan tâm, triển khai thực hiện và đạt được nhiều kết quả tích cực. Đa số các đơn vị đã thực hiện chế độ, chính sách như tiền lương, phụ cấp, thưởng, chế độ nghỉ lễ, nghỉ phép và các điều kiện làm việc, góp phần đảm bảo quyền lợi của người lao động; các chính sách về bảo hiểm xã hội (BHXH), bảo hiểm y tế (BHYT), bảo hiểm thất nghiệp (BHTN) được thực hiện kịp thời, tỷ lệ lao động tham gia BHXH, BHYT, BHTN tăng qua từng năm. Đến tháng 12/2023, tỷ lệ bao phủ BHYT đạt 93%, tỷ lệ lao động trong độ tuổi tham gia BHXH đạt 22,9%, tỷ lệ lao động trong độ tuổi tham gia BHTN đạt 12,4%, đạt và vượt chỉ tiêu đề ra<sup>4</sup>.

#### 1. Về lao động trong các doanh nghiệp, hợp tác xã

Theo tổng hợp của Tổng cục Thống kê đến thời điểm tháng 4/2024, dân

<sup>1</sup> Văn phòng Đăng ký đất đai Hà Tĩnh; Trung tâm Khuyến nông; Ban quản lý Rừng phòng hộ Hương Khê.

<sup>2</sup> Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp và dịch vụ Hương Sơn; Tổng Công ty Khoáng sản và Thương mại Hà Tĩnh; Chi nhánh Tổng Công ty May 10 - Công ty Cổ phần - Xí nghiệp may 10 Hà Tĩnh; Công ty Cổ phần Môi trường và Công trình đô thị Hà Tĩnh; Công ty Cổ phần Vận tải ô tô Hà Tĩnh; Công ty Cổ phần Xây dựng đường bộ số 1 Hà Tĩnh; Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoàn Sơn; Viễn thông Hà Tĩnh; Công ty TNHH Xây dựng Khánh Môn.

<sup>3</sup> Hợp tác xã trên địa bàn các huyện Thạch Hà, huyện Can Lộc: HTX quản lý chợ và môi trường Thạch Thanh; HTX môi trường xã Thạch Bàn; HTX môi trường thị trấn Nghèn.

<sup>4</sup> Theo Nghị quyết 95/NQ-HĐND, ngày 16/12/2022, về nhiệm vụ phát triển kinh tế năm 2023 đề ra: Tỷ lệ lao động trong độ tuổi tham gia bảo hiểm xã hội đạt 22,2%; tỷ lệ lao động trong độ tuổi tham gia bảo hiểm thất nghiệp đạt 12,4%; tỷ lệ bao phủ bảo hiểm y tế đạt 93%.

số Hà Tĩnh là 1.314.100 người, trong đó lực lượng lao động từ 15 tuổi trở lên 821.285 người (chiếm khoảng 62,5 % dân số toàn tỉnh). Trong tổng số lao động, lực lượng lao động nam 452.027 người (chiếm 55,04%), lực lượng lao động nữ 369.258 người (chiếm 44,96%).

Tổng số lao động tham gia hoạt động kinh tế 689.800 người chiếm 83,99%. Cụ thể:

- Số lao động làm việc tại các doanh nghiệp: 83.112 người (chiếm 12,05%);
- Số lao động trong các hợp tác xã: 70.240 (chiếm 10,18%)
- Số lao động ngoại tỉnh đang làm việc trên địa bàn: 4.846 người (chiếm 0,7%);
- Số lao động tự do: 344.842 người (chiếm 50%)
- Số lao động đi làm việc ngoại tỉnh: 110.569 người (không tính số học sinh, sinh viên đang học tập tại các tỉnh, thành phố) (chiếm 16,03%)
- Lao động đi làm việc tại 60 quốc gia và vùng lãnh thổ là 76.191 người (chiếm 11,05%)

## **2. Về lao động tại các đơn vị sự nghiệp công lập**

Hiện nay, trên địa bàn tỉnh có 20 sở, ban, ngành cấp tỉnh, 16 chi cục<sup>5</sup> và tương đương, 13 đơn vị hành chính cấp huyện; 778 đơn vị sự nghiệp công lập.

Số đơn vị sự nghiệp công lập cấp tỉnh là 106 đơn vị; trong đó, có 10 đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh<sup>6</sup>; 96 đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở, ban, ngành cấp tỉnh. Về mức tự chủ tài chính: có 23 đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên (nhóm 2)<sup>7</sup>; có 63 đơn vị sự

<sup>5</sup> Gồm: Chi cục Trồng trọt và BVTV, Chi cục Chăn nuôi và Thú y, Chi cục Thủy lợi, Chi cục Phát triển nông thôn, Chi cục Quản lý chất lượng Nông lâm sản và Thủy sản, Chi cục Kiểm lâm, Chi cục Thủy sản, Chi cục Dân số - Kế hoạch hóa gia đình, Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm, Ban TĐ-KT, Ban Tôn giáo, Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng, Ban Tiếp công dân, Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh, VP Ban An toàn giao thông tỉnh, Văn phòng Điều phối nông thôn mới tỉnh.

<sup>6</sup> Gồm: Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình giao thông tỉnh, Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình Dân dụng và Công nghiệp tỉnh, Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng khu vực Khu kinh tế tỉnh, Trường Đại học Hà Tĩnh, Trường Cao đẳng Y tế, Trường Cao đẳng Kỹ thuật Việt - Đức Hà Tĩnh, Trường Cao đẳng Nguyễn Du, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, BQL Mỏ sắt Thạch Khê.

<sup>7</sup> Gồm: Bệnh viện Đa khoa tỉnh, Bệnh viện Y học Cổ truyền, Bệnh viện Phục hồi chức năng, Bệnh viện Mắt, Bệnh viện Đa khoa thị xã Kỳ Anh, Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông, Viện Quy hoạch kiến trúc xây dựng, Trung tâm Ứng dụng Tiên bộ Khoa học và Công nghệ, Trung tâm Kỹ thuật Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng, Trung tâm Nghiên cứu Phát triển Nấm và Tài nguyên sinh vật, Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình giao thông tỉnh, Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình Dân dụng và Công nghiệp tỉnh, Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng khu vực Khu kinh tế tỉnh, Trung tâm Tư vấn Kỹ thuật Giao thông, Ban Quản lý Bến Xe, Trung tâm Phát triển quỹ đất và Kỹ thuật địa chính, Trung tâm Quan trắc Tài nguyên và Môi trường, Trung tâm Kiểm định chất lượng công trình xây dựng, Văn phòng Đăng ký đất đai, Trường Trung cấp nghề, Trường Trung cấp Kỹ nghệ, Trung tâm Dịch vụ việc làm.

ng nghiệp công tự bảo đảm một phần chi thường xuyên (nhóm 3)<sup>8</sup>; có 20 đơn vị sự nghiệp công do Nhà nước bảo đảm chi thường xuyên (nhóm 4)<sup>9</sup>.

Tính đến thời điểm 01/01/2024: Số công chức trong cơ quan hành chính Nhà nước trên địa bàn tỉnh là 1.958 người, viên chức trong các đơn vị sự nghiệp công lập là 28.630 người, số lao động hợp đồng là 1.672 người.

## **II. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện các chính sách, pháp luật đối với người lao động**

### *1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo*

Việc triển khai thực hiện các chính sách, pháp luật đối với người lao động trên địa bàn tỉnh đã được các cấp, các ngành quan tâm chỉ đạo kịp thời. Trên cơ sở các Luật, Nghị định, Thông tư, văn bản chỉ đạo của Trung ương, Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân đã ban hành nhiều chủ trương, nghị quyết, chỉ thị nhằm cụ thể hóa và tổ chức thực hiện<sup>10</sup>. Ủy ban nhân dân tỉnh đã kịp thời ban hành văn bản hướng dẫn và kế hoạch triển khai, đảm bảo tính đồng bộ, thống nhất, tạo điều kiện thuận lợi cho các địa phương, đơn vị, doanh nghiệp trong quá trình thực hiện.

Các sở, ngành, đơn vị đã tham mưu ban hành hoặc ban hành văn bản chỉ đạo, hướng dẫn phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của từng đơn vị.

### *2. Công tác tuyên truyền*

Công tác tuyên truyền, phổ biến các quy định pháp luật về lao động được các cấp, các ngành, doanh nghiệp quan tâm, thực hiện bằng nhiều hình thức phong phú, đa dạng như: Lồng ghép tuyên truyền thông qua các Hội nghị cơ

<sup>8</sup> Bao gồm: Trường Đại học Hà Tĩnh, Trường Cao đẳng Y tế, Trường Cao đẳng Kỹ thuật Việt - Đức Hà Tĩnh, Trường Cao đẳng Nguyễn Du, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Trung tâm Lưu trữ lịch sử tỉnh, Trung tâm Điều tra, quy hoạch, thiết kế nông nghiệp nông thôn Hà Tĩnh, Trung tâm nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn, BQL Khu bảo tồn thiên nhiên Kê gỗ, BQL rừng phòng hộ sông Ngân Phố, BQL rừng phòng hộ Hồng Lĩnh, BQL Cảng cá, bến cá, Phòng Công chứng số 1, Phòng công chứng số 2, Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh, Trung tâm Khuyến công và Xúc tiến thương mại, Trung tâm Tư vấn và Dịch vụ tài chính, Bệnh viện Phổi, Bệnh viện Tâm thần, Trung tâm Kiểm soát bệnh tật Hà Tĩnh, Trung tâm Kiểm nghiệm thuốc, mỹ phẩm, thực phẩm, Trung tâm Pháp y và Giám định Y khoa, Trung tâm Văn hóa - Điện ảnh tỉnh, Trung tâm Xúc tiến đầu tư và Cung ứng Dịch vụ KKT Hà Tĩnh, Trung tâm Dịch thuật và Dịch vụ Đối ngoại, Trung tâm Giáo dục thường xuyên tỉnh, 37 Trường THPT trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo.

<sup>9</sup> Bao gồm: BQL Mô sắt Thạch Khê, Trung tâm Công báo - Tin học, Trung tâm Hỗ trợ phát triển doanh nghiệp và Xúc tiến đầu tư, Trung tâm Khuyến nông, Vườn QG Vũ Quang, BQL rừng phòng hộ Nam Hà Tĩnh, BQL rừng phòng hộ Hương Khê, Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước, Trung tâm Công tác xã hội - GDNN cho người khuyết tật, Trung tâm Điều dưỡng Người có công và bảo trợ xã hội, Trung tâm Chữa bệnh - Giáo dục - Lao động xã hội, Làng Trẻ em mồ côi, Bảo tàng tỉnh, Thư viện tỉnh, Nhà hát Nghệ thuật Truyền thống Hà Tĩnh, Trung tâm Huấn luyện và Thi đấu thể dục thể thao, BQL Di tích Trần Phú, BQL Di tích Nguyễn Du, BQL Khu di tích Cố Tổng Bí thư Hà Huy Tập, Trường THCS&DNNT Hà Tĩnh.

<sup>10</sup> Chỉ thị 10-CT/TU ngày 15/6/2021 của BTV Tỉnh ủy về tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo công tác nghề, giải quyết việc làm cho người lao động trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh; Nghị quyết số 70/2022/NQ-HĐND ngày 15/7/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định một số chính sách hỗ trợ đào tạo nghề, giải quyết việc làm trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2022-2025; Nghị quyết 115/2023/NQ-HĐND, ngày 08/12/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh về sửa đổi Nghị quyết 70/2022/NQ-HĐND ngày 15/7/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định về chính sách hỗ trợ đào tạo nghề, giải quyết việc làm trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh, giai đoạn 2022-2025.

quan, chào cờ đầu tháng, sinh hoạt chi bộ, tập huấn, hướng dẫn<sup>11</sup> thực hiện các văn bản của Đảng, Nhà nước và các cấp chính quyền đến toàn thể người lao động. Nội dung tuyên truyền được xây dựng đơn giản, dễ hiểu, phù hợp với từng nhóm đối tượng<sup>12</sup>.

### 3. Công tác kiểm tra, thanh tra việc thực hiện chính sách

Hàng năm, các cấp, các ngành chức năng đã phối hợp tổ chức kiểm tra, giám sát việc thực hiện pháp luật về lao động. Trong đó, tập trung các nội dung: Việc thực hiện các chế độ chính sách, chế độ ốm đau, thai sản, chế độ BHXH, BHYT; tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho người lao động; công tác đảm bảo an toàn vệ sinh lao động, phòng chống cháy nổ tại các đơn vị, doanh nghiệp và hợp tác xã<sup>13</sup>.

Thông qua công tác kiểm tra, giám sát đã kịp thời phát hiện, chấn chỉnh các vi phạm và hỗ trợ, hướng dẫn các đơn vị, doanh nghiệp, hợp tác xã khác

<sup>11</sup> Giai đoạn 2021-2023, các sở, ngành, địa phương đã tổ chức 62 lớp tập huấn hướng dẫn thực hiện các quy định của Luật ATVSLĐ năm 2015 cho 8.249 lượt chủ sử dụng lao động và người lao động tham gia. Các doanh nghiệp, hợp tác xã, cơ sở sản xuất kinh doanh đã phối hợp với các trung tâm huấn luyện an toàn đã tổ chức huấn luyện và cấp giấy chứng nhận, thẻ an toàn lao động cho 34.831 người.

<sup>12</sup> Từ năm 2021 đến năm 2023, toàn tỉnh xây dựng 72 phóng sự, in ấn phát hành 37.000 tờ rơi, 5.351 khẩu hiệu và 1.500 đĩa VCD tuyên truyền về công tác an toàn, vệ sinh lao động. Các phóng sự, chuyên trang phản ánh công tác an toàn, vệ sinh lao động, nêu gương người tốt, việc tốt, cảnh báo nguy cơ xảy ra mất an toàn lao động, vi phạm các quy định về an toàn, vệ sinh lao động trong các chuyên mục: “Lao động và Công đoàn”, “Hướng nghiệp - Học nghề - Việc làm”, “Chế độ, chính sách bảo hiểm xã hội”...

Từ năm 2021-2023, các cấp Công đoàn Hà Tĩnh đã thực hiện tư vấn pháp luật cho hơn 64.758 lượt người; trong đó tư vấn về lao động, công đoàn cho 40.170 người, lĩnh vực khác hơn 35.105 người. Liên đoàn Lao động tỉnh tổ chức 2 cuộc truyền thông và tư vấn pháp luật lưu động cho 250 công nhân lao động tại đơn vị Công ty Cổ phần Cấp nước Hà Tĩnh, Công ty TNHH May mặc xuất khẩu Appareltech,...

BHXH tỉnh phối hợp cùng với Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, Sở LĐTB&XH, LĐLĐ tỉnh, UBMMTQ Việt Nam tỉnh, Tỉnh đoàn, Hội Nông dân, Hội LHPN tỉnh... triển khai tuyên truyền các chính sách BHXH, BHYT đối với người lao động trên toàn tỉnh. Năm 2021, tổ chức được 419 hội nghị tuyên truyền chính sách BHXH, BHYT tại các tổ, thôn xóm và cụm dân cư; tổ chức 15 hội nghị tuyên truyền, phổ biến, tư vấn, đối thoại trực tiếp, với NLĐ, người SDLĐ tại các DN. Năm 2022, tổ chức được 729 hội nghị đối thoại trực tiếp chính sách BHXH, BHYT, 15 hội nghị tuyên truyền, phổ biến, tư vấn, đối thoại trực tiếp, với NLĐ, người SDLĐ tại các DN; thực hiện 30 lượt báo cáo viên cấp tỉnh, huyện tuyên truyền về chính sách BHXH, BHYT và kết quả hoạt động của ngành; thực hiện 2.372 cuộc tuyên truyền theo nhóm nhỏ; đăng tải 37 lượt tin bài trên các báo Trung ương và địa phương, 14 phóng sự, chương trình trên Đài phát thanh và Truyền hình tỉnh; thực hiện đăng tải 317 tin, bài trên các trang thông tin của ngành; thực hiện 10 nghìn lượt phát thanh về chính sách BHXH, BHYT trên hệ thống truyền thanh cơ sở. Năm 2023, tổ chức 744 Hội nghị truyền thông tập trung, với 37.638 người được tuyên truyền trực tiếp; tổ chức 3.446 cuộc truyền thông nhóm nhỏ/gặp trực tiếp từng người với 31.810 lượt người được truyền thông; đăng tải 193 tin, bài, phóng sự; 02 chuyên mục “Vấn đề hôm nay” trên Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh; 4.300 lượt phát thanh qua hệ thống loa truyền thanh cơ sở...

<sup>13</sup> Các cấp công đoàn phối hợp với các ngành Lao động - Thương binh và Xã hội, Bảo hiểm xã hội,... đồng cấp tổ chức kiểm tra, giám sát 79 cuộc tại 697 lượt đơn vị, doanh nghiệp. Năm 2021, tổ chức giám sát việc thực hiện chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch Covid 19 theo Nghị quyết 68 và Nghị quyết 116 của Chính phủ tại Bảo hiểm Xã hội tỉnh, huyện, thị xã. Năm 2022 giám sát việc việc ký kết Thỏa ước lao động tập thể và thực hiện hợp đồng lao động; phối hợp triển khai và giám sát việc thực hiện Nghị quyết số 17/2022/UBTVQH15 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về số giờ làm thêm trong 01 năm, trong 01 tháng của người lao động trong bối cảnh phòng, chống dịch Covid-19 và phục hồi phát triển kinh tế - xã hội, có 06 đơn vị, doanh nghiệp (có tổ chức Công đoàn) gửi đề nghị tăng thời gian làm thêm giờ và đã được Sở LĐ-TB&XH chấp thuận. Năm 2023 tiếp tục hướng dẫn, giám sát việc thực hiện chi trả lương cho người lao động theo Nghị định 38/NĐ-CP của Chính phủ; tham gia hướng dẫn, hỗ trợ NLĐ nhận tiền hỗ trợ thuê nhà theo Quyết định số 08/2022/QĐ-TTg ngày 28/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ. Năm 2024, LĐLĐ tỉnh phối hợp với MTTQ tỉnh giám sát việc chi đạo, thực hiện quy chế dân chủ cơ sở theo Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở, Nghị định số 04/2015/NĐ-CP tại Sở Giáo dục và Đào tạo và các trường Trung học phổ thông công lập trên địa bàn tỉnh.

phục những hạn chế, góp phần đảm bảo quyền lợi và chế độ chính sách cho người lao động, cũng như nâng cao nhận thức, ý thức tuân thủ pháp luật của các đơn vị.

### **III. Tình hình thực hiện chính sách, pháp luật đối với người lao động**

#### **1.1. Đối với các đơn vị sự nghiệp công lập**

Các đơn vị sự nghiệp công lập ký kết hợp đồng thực hiện công việc hỗ trợ, phục vụ và thực hiện công việc chuyên môn nghiệp vụ. Về chế độ tiền lương đối với người lao động: các đơn vị căn cứ vào khả năng ngân sách đơn vị, đề án vị trí việc làm, nhu cầu sử dụng nhân lực để thỏa thuận với người lao động về việc áp dụng một trong hai hình thức: áp dụng tiền lương theo bảng lương của công chức, viên chức hoặc tiền lương theo quy định pháp luật lao động.

Các đơn vị sự nghiệp công lập đã thực hiện khá tốt quy chế dân chủ cơ sở. Chế độ, chính sách đối với người lao động được công khai, minh bạch thông qua Hội nghị cán bộ viên chức, người lao động hằng năm; tạo điều kiện để người lao động tham gia xây dựng nội quy, quy chế, đóng góp ý kiến vào các giải pháp thực hiện nhiệm vụ cơ quan, góp phần tăng cường sự đồng thuận giữa cấp ủy, lãnh đạo và người lao động, hoàn thành nhiệm vụ được giao. Hoạt động của tổ chức Đảng, Công đoàn, Ban thanh tra nhân dân phát huy hiệu quả, góp phần kiểm tra, giám sát việc thực hiện chế độ, chính sách và pháp luật; đồng thời, tham gia giải quyết những vướng mắc, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người lao động.

Trang thiết bị và các điều kiện làm việc cơ bản được đảm bảo; việc đóng đóng nộp bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, chi trả tiền lương, các khoản phụ cấp, xét nâng lương, thời gian làm việc và giải quyết các chế độ nghỉ lễ, nghỉ phép theo đúng quy định. Chính sách đào tạo, khen thưởng, phúc lợi và các chế độ khác bảo vệ quyền lợi của người lao động được đảm bảo<sup>14</sup>. Công tác thanh tra, kiểm tra được quan tâm, kịp thời chấn chỉnh các sai sót tại các đơn vị.

#### **1.2. Đối với khối doanh nghiệp, hợp tác xã**

Qua giám sát, việc thực hiện các chính sách, pháp luật đối với người lao động trong khối doanh nghiệp và hợp tác xã trên địa bàn tỉnh đạt được những kết quả tích cực, cụ thể như sau:

##### **a) Về ký kết hợp đồng lao động:**

Việc ký kết hợp đồng lao động giữa người lao động và người sử dụng lao

<sup>14</sup> Văn phòng đăng ký đất đai Hà Tĩnh thực hiện ký kết hợp đồng lao động chủ yếu là hợp đồng thử việc, hợp đồng tập sự và hợp đồng lao động xác định thời hạn; kinh phí ký kết hợp đồng do đơn vị tự đảm bảo. Thu nhập bình quân của viên chức từ 7-8 triệu đồng/người/tháng, lao động hợp đồng từ 12-13 triệu đồng/người/tháng. Trung tâm Khuyến nông: thu nhập bình quân của người lao động là gần 7,3 triệu đồng.

động cơ bản đảm bảo theo quy định của Bộ Luật lao động<sup>15</sup>.

#### b) Về chế độ tiền lương

Mức lương bình quân: 10,23 triệu đồng/người/tháng; mức lương bình quân ở mức cao chủ yếu là các Ngân hàng thương mại, doanh nghiệp FDI và các doanh nghiệp có vốn góp Nhà nước.

Một số doanh nghiệp đã xây dựng quy chế trả lương, xây dựng hệ thống thang lương, bảng lương làm cơ sở trả lương và thực hiện chế độ cho người lao động. Tại thời điểm cuối năm 2023: Mức lương cao nhất trên địa bàn tỉnh thuộc về Doanh nghiệp có phần vốn góp chi phối của Nhà nước với 100 triệu đồng/người/ tháng (Ngân hàng Công thương), tiếp đến là Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài với 80 triệu đồng/người/tháng (Công ty TNHH Giải pháp năng lượng công nghệ cao VG); một số doanh nghiệp có vốn góp nhà nước, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài và một số doanh nghiệp dân doanh có mức lương đạt trên 40 triệu đồng/người/tháng.

Mức lương thấp nhất: 3,250 triệu đồng/người/tháng chủ yếu ở các doanh nghiệp nhỏ và vừa<sup>16</sup>.

#### c) Về tham gia BHXH, BHTN, BHYT

Số người tham gia BHXH, bảo hiểm thất nghiệp (BHTN) trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh tăng qua các năm. Từ năm 2021 đến 2023, số người tham gia BHXH đã tăng từ 135.375 lên 157.058 người;

Tính đến tháng 4/2024, toàn tỉnh có 159.204 lao động đang tham gia BHXH (chiếm 19,38% tổng số lực lượng lao động từ 15 tuổi trở lên); có 94.655 lao động tham gia BHXH bắt buộc (chiếm 11,53% tổng số lực lượng lao động từ 15 tuổi trở lên); Trong đó: Lao động làm việc ở các đơn vị sự nghiệp công lập là 41.189 người, chiếm 5,93% lực lượng lao động trong độ tuổi; Lao động trong doanh nghiệp là 46.650 người, chiếm 6,72% lực lượng lao động trong độ tuổi, Lao động làm việc trong các hợp tác xã có 1.044 người, chiếm 0,15% lực lượng lao động trong độ tuổi.

Toàn tỉnh có 5.671 đơn vị có lao động đang tham gia BHXH, BHYT, BHTN trong đó: Doanh nghiệp có 3.131 đơn vị, chiếm 55,21% tổng số đơn vị; Hợp tác xã có 241 đơn vị, chiếm 4,25% tổng số đơn vị.

#### d) Về an toàn lao động và vệ sinh lao động

<sup>15</sup> Các đơn vị thực hiện tốt việc ký kết hợp đồng lao động: Tổng Công ty Khoáng sản và Thương mại Hà Tĩnh – CTCP, Công ty cổ phần xây dựng Đường bộ số 1, Công ty Lâm nghiệp và Dịch vụ Hương Sơn ( năm 2021, 2022, 2023 đều thực hiện ký kết 100%); ngoài ra các doanh nghiệp như Công ty Cổ phần Môi trường và Công trình đô thị Hà Tĩnh, Viễn thông Hà Tĩnh cũng đạt trên 80% việc thực hiện ký kết hợp đồng đối với người lao động.

<sup>16</sup> Công ty TNHH MTV Xô số kiến thiết Hà Tĩnh; Công ty CP Hải Giang San; Công ty TNHH MTV đóng tàu Bến Thủy; Công ty CP An Hồng;...

Qua giám sát, các doanh nghiệp cơ bản đã chú trọng thực hiện tốt các quy định pháp luật về an toàn, vệ sinh lao động, như: Huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động; kiểm định máy móc, thiết bị, trang bị phương tiện bảo vệ cá nhân, khám sức khỏe định kỳ, điều trị bệnh nghề nghiệp, bồi dưỡng lao động nặng nhọc, độc hại; các quy định về thời giờ làm việc, thời giờ nghỉ ngơi được thực hiện khá nghiêm túc<sup>17</sup>... Nhận thức của người lao động về an toàn, vệ sinh lao động ngày càng nâng cao; chấp hành tốt các nội quy, quy định, sử dụng đầy đủ phương tiện bảo vệ cá nhân và bảo đảm an toàn trong lao động, sản xuất.

Ngoài các chế độ theo quy định, một số doanh nghiệp đã triển khai các chính sách khuyến khích nhằm nâng cao đời sống, tinh thần làm việc của người lao động: thưởng tiền do tăng năng suất lao động, sáng kiến kinh nghiệm, thưởng Tết, tổ chức ăn ca, bồi dưỡng bằng hiện vật, nghỉ dưỡng. Hỗ trợ nhà ở cho công nhân, xây nhà tập thể, cho vay tiền mua đất, làm nhà<sup>18</sup>... Chính sách, pháp luật đối với người lao động trong doanh nghiệp và hợp tác xã được thực hiện cơ bản đầy đủ, bảo vệ quyền lợi người lao động và góp phần thúc đẩy doanh nghiệp phát triển bền vững.

## **2. Tồn tại, hạn chế**

Bên cạnh những kết quả đạt được, việc thực hiện chính sách đối với người lao động còn một số vấn đề cần được quan tâm: Công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về lao động tại một số doanh nghiệp chưa đầy đủ, người lao động thiếu thông tin về quyền lợi của mình; vẫn còn tình trạng trốn đóng BHXH, BHYT, BHTN hoặc chỉ đóng cho một phần<sup>19</sup>; các chính sách về lương, phụ cấp và an toàn lao động tại nhiều đơn vị vẫn chưa đáp ứng đầy đủ<sup>20</sup>.

### **2.1. Công tác quản lý nhà nước**

Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về lao động tại các doanh nghiệp mặc dù được thực hiện thường xuyên nhưng vẫn chưa bao phủ được hết các đối tượng; cách thức tuyên truyền chưa hiệu quả, chưa thay đổi nhận thức của một bộ phận người lao động, đặc biệt là lao động phổ thông. Các văn bản hướng dẫn của cơ quan nhà nước mới chỉ dừng lại ở bộ phận quản lý lao động, người lao động chưa được tiếp cận một cách đầy đủ thông tin về quyền lợi của mình. Tình trạng đình công vẫn còn diễn ra tại một số doanh

---

<sup>17</sup> Công ty Cổ phần Môi trường và Công trình đô thị Hà Tĩnh, Công ty Cổ phần Hải Giang San, Công ty Cổ phần Lâm Nghiệp và Dịch vụ Hương Sơn, Xí nghiệp may 10 Hà Tĩnh, Viễn Thông Hà Tĩnh, Tổng Công ty Khoáng sản và Thương mại Hà Tĩnh - CTCP.

<sup>18</sup> Tổng công ty Khoáng sản và Thương mại Hà Tĩnh, Tổng công ty May 10 - CTCP Xí nghiệp May 10 Hà Tĩnh, Công ty TNHH một thành viên Lâm nghiệp và Dịch vụ Hương Sơn...

<sup>19</sup> Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ Việt Vỹ (đóng tại Thị xã Kỳ Anh), Công ty TNHH Xây dựng và PCCC Hà Tĩnh (đóng tại TP. Hà Tĩnh), Công ty Cổ phần Xây dựng và Thương mại Tấn Đạt,...

<sup>20</sup> Công ty cổ phần xây dựng đường bộ số 1, Hợp tác xã Môi trường thị trấn Nghèn, Công ty TNHH Xây dựng Khánh Môn,...

nghiệp<sup>21</sup>, ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh.

Phối hợp giữa các ngành chức năng trong công tác quản lý lao động, thanh tra, kiểm tra còn thiếu chặt chẽ, chưa thường xuyên, liên tục. Việc xử lý các vi phạm quy định về lao động, an toàn vệ sinh lao động, tiền lương, bảo hiểm chưa đủ mạnh, chưa có tính răn đe cao, xử lý chưa triệt để, dẫn đến tình trạng vi phạm tiếp diễn tại nhiều doanh nghiệp và hợp tác xã...

## 2.2. Đối với các đơn vị sự nghiệp công lập

Việc hướng dẫn, áp dụng một số văn bản quy định, hướng dẫn của Chính phủ, Bộ Nội vụ còn bất cập, chòng chẹo gây khó khăn, lúng túng cho các đơn vị trong quá trình tổ chức thực hiện.<sup>22</sup>

Chế độ, chính sách đối với người lao động ở một số đơn vị chưa được quan tâm đầy đủ; có đơn vị nhiều năm liền chưa tổ chức khám sức khỏe định kỳ hàng năm cho người lao động theo quy định<sup>23</sup>.

Một số đơn vị còn thiếu chỉ tiêu biên chế, khối lượng công việc lớn, dẫn đến phải ký hợp đồng lao động với người lao động để làm công việc hỗ trợ hoặc chuyên môn<sup>24</sup>. Tuy nhiên, các hợp đồng này có tính ổn định không cao, một số lao động chỉ làm việc một thời gian ngắn rồi chuyển công tác, gây khó khăn trong việc bố trí, sắp xếp nhân sự.

Điều kiện làm việc tại một số đơn vị còn nhiều thiếu thốn, như chưa có trụ sở làm việc, phòng làm việc chật chội, ảnh hưởng đến hiệu quả công việc và tâm lý của người lao động<sup>25</sup>.

## 2.3. Đối với doanh nghiệp và hợp tác xã

---

21 Công nhân của Công ty TNHH Haivina Hồng Lĩnh đình công do không đồng tình với cách tính lương và chế độ chi trả các khoản phụ cấp; Công nhân Công ty May mặc xuất khẩu Apparetech (Đức Thọ) đình công do các chế độ chính sách chưa thỏa đáng; Công nhân làm việc tại công trường sự án khu nhà ở chức năng Xuân Thành Land đình công do Công ty TNHH Xây dựng và dân dựng Thái Minh nợ lương nhiều tháng dù đã thi công xong các hạng mục theo thảo thuận;...

<sup>22</sup> Theo quy định tại Điều 7 Nghị định số 111/2022/NĐ-CP quy định về thẩm quyền ký kết hợp đồng thực hiện công việc hỗ trợ, phục vụ: “1. Đối với cơ quan hành chính: Người đứng đầu cơ quan hành chính mà cơ quan hành chính này được xác định là đầu mối được giao biên chế và kinh phí quản lý hành chính từ ngân sách nhà nước là người có thẩm quyền ký hợp đồng và quyết định số lượng hợp đồng hoặc có thể phân cấp, ủy quyền bằng văn bản cho người đứng đầu cơ quan, đơn vị thuộc hoặc trực thuộc thực hiện.

2. Đối với đơn vị sự nghiệp công lập: người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập là người có thẩm quyền ký hợp đồng. Trường hợp không trực tiếp ký hợp đồng thì có thể ủy quyền cho người đứng đầu đơn vị thuộc hoặc trực thuộc thực hiện. Việc ủy quyền phải được thực hiện bằng văn bản”. Đồng thời tại Văn bản số 1076/BNV-CCVC ngày 13/3/2023 của Bộ Nội vụ về việc hướng dẫn nghiệp vụ có hướng dẫn nội dung như sau: “Về việc quyết định số lượng hợp đồng lao động làm công việc hỗ trợ, phục vụ tại cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập thực hiện theo quy định tại Điều 7 Nghị định số 111/2022/NĐ-CP”. Như vậy, việc UBND tỉnh giao số lượng hợp đồng thực hiện công việc hỗ trợ, phục vụ theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP trong cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập như hiện nay là không phù hợp với các quy định và hướng dẫn nêu trên.

<sup>23</sup> Văn phòng Đăng ký đất đai và Trung tâm Khuyến nông,

<sup>24</sup> Văn phòng đăng ký đất đai: 274 người (trong đó: 98 viên chức, 176 lao động hợp đồng); Trung tâm phát triển quỹ đất và Kỹ thuật địa chính: 77 người (trong đó 37 viên chức, 40 lao động hợp đồng); Trung tâm quan trắc tài nguyên và môi trường: 53 người (29 viên chức, 24 lao động hợp đồng).

<sup>25</sup> Trung tâm Phát triển quỹ đất và Kỹ thuật địa chính chưa có trụ sở làm việc.

Văn phòng đăng ký đất đai mới chỉ có 4/12 đơn vị có trụ sở làm việc riêng.



Nhiều doanh nghiệp, hợp tác xã chưa thực hiện đầy đủ chế độ phúc lợi, khen thưởng động viên người lao động. Mức lương của người lao động nhìn chung còn thấp: một số lao động thu gom rác thải<sup>26</sup> mức lương được tính theo ngày công từ 130.000 - 160.000/ngày. Các hợp tác xã môi trường<sup>27</sup>, chiếm 14,5% tổng số hợp tác, gặp khó khăn do nguồn thu từ dịch vụ thu gom, vận chuyển và xử lý rác thải sinh hoạt không đủ trang trải chi phí hoạt động, trả lương cho người lao động. Hầu hết, các hợp tác xã này chưa thực hiện đóng bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội cho người lao động.

Việc xây dựng thang bảng lương, quy chế trả lương tại các doanh nghiệp tư nhân chưa thực hiện nghiêm túc; không xây dựng hoặc xây dựng bảng lương chỉ mang tính hình thức<sup>28</sup>. Một số doanh nghiệp chỉ đóng BHXH cho người lao động bằng mức lương tối thiểu, phần chênh lệch được trả ngoài lương, ảnh hưởng đến quyền lợi lâu dài của người lao động.

Công tác tổ chức thi tay nghề, nâng bậc và huấn luyện an toàn lao động chưa được quan tâm đúng mức. Nhiều doanh nghiệp không thực hiện đúng quy định về bảo hộ lao động, trang bị bảo hộ lao động không đúng chủng loại và chất lượng thấp, đặc biệt là tại các ngành nghề nguy hiểm, độc hại như khai thác đá, may mặc, môi trường. Tại các công trường khai thác, chế biến đá, hầu hết không có nội quy an toàn lao động, biển báo và biện pháp giảm thiểu bụi, khiến người lao động có nguy cơ cao mắc bệnh nghề nghiệp.

Việc khám sức khỏe định kỳ cho người lao động chưa được thực hiện nghiêm túc, người lao động tại doanh nghiệp, hợp tác xã nhỏ hầu như không thực hiện việc khám sức khỏe định kỳ.

Công tác tuyên truyền, phổ biến và hướng dẫn thực hiện pháp luật về lao động còn hạn chế; người lao động chưa được tiếp cận, thiếu thông tin về các quyền lợi như BHXH, BHYT, dễ bị lạm dụng và vi phạm quyền lợi.

Việc xây dựng nội quy, quy chế và thực hiện quy chế dân chủ cơ sở tại doanh nghiệp còn nhiều thiếu sót. Nhiều doanh nghiệp không thực hiện hoặc nếu có thì chỉ mang tính hình thức, đối phó.

Tình trạng doanh nghiệp và hợp tác xã ký hợp đồng lao động thiếu chặt chẽ, không có tính ràng buộc pháp lý vẫn diễn ra, ký hợp đồng ngắn hạn dưới 1 tháng để tránh nghĩa vụ đóng BHXH, BHYT, BHTN cho người lao động<sup>29</sup>.

<sup>26</sup> Hợp tác xã môi trường thị trấn Ngành, Hợp tác xã quản lý chợ và môi trường Thạch Thanh

<sup>27</sup> 141 Hợp tác xã

<sup>28</sup> Hợp tác xã môi trường thị trấn Ngành, HTX môi trường Thạch Thanh,... Công ty Cổ phần Hải Giang San, Xi nghiệp may 10 Hà Tĩnh,.. hầu hết các đơn vị này thực hiện trả việc chi trả lương theo ngày công thỏa thuận trong hợp đồng lao động.

<sup>29</sup> Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ Kiệt Vỹ, đóng tại Thị xã Kỳ Anh, ký Hợp đồng lao động có thời hạn 01 năm nhưng không đủ ngày công/tháng (làm việc từ 9-12 ngày công/tháng); Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ Ngọc Anh 68, đóng tại Thị xã Kỳ Anh, ký hợp đồng giao khoán mỗi công 500.000 đồng, phát sinh ngày nào tính công ngày đó, làm việc từ 10-12 ngày/tháng; Công ty Cổ phần Xây dựng và Thương mại Tấn Đạt, đóng tại TP. Hà Tĩnh, ký HĐLĐ 01 tháng; HTX Thạch Thanh ký hợp đồng thời hạn 01 tháng...

Tình trạng Doanh nghiệp, HTX chậm đóng BHXH, BHTN, BHYT vẫn còn diễn ra với số tiền khá lớn, làm ảnh hưởng đến quyền lợi của hàng ngàn lao động; số liệu tính đến thời điểm giám sát cho thấy tổng nợ là 133,99 tỷ đồng, cụ thể:

+ 520 đơn vị dừng hoạt động, nợ 42,61 tỷ đồng tiền đóng nộp BHXH, BHYT, BHTN, ảnh hưởng đến hơn 1.600 lao động chưa đủ điều kiện để chốt sổ BHXH;

+ 184 đơn vị nợ BHXH, BHYT, BHTN trên 12 tháng trở lên với số tiền: 40,64 tỷ đồng, ảnh hưởng đến 551 lao động không đủ điều kiện để gia hạn thẻ BHYT và các chế độ liên quan;

+ 443 đơn vị nợ BHXH, BHYT, BHTN từ 4 tháng đến 12 tháng với số tiền: 16,84 tỷ đồng, ảnh hưởng đến 2.558 lao động đang tham gia không đủ điều kiện để gia hạn thẻ BHYT và các chế độ liên quan;

+ 342 đơn vị nợ BHXH, BHYT, BHTN từ 2 tháng đến 3 tháng với số tiền: 33,81 tỷ đồng, ảnh hưởng đến 15.545 lao động đang tham gia không đủ điều kiện để gia hạn thẻ BHYT và các chế độ liên quan.

### **III. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT**

#### **1. Đối với Quốc hội, Chính phủ, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và các bộ, ngành liên quan**

1.1. Đề nghị Quốc hội chỉ đạo rà soát, sửa đổi Luật An toàn, vệ sinh lao động năm 2015, hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật dưới luật, đảm bảo thống nhất, tránh chồng chéo và khả thi trong thực hiện, cụ thể:

- Có hướng dẫn thống nhất, đồng bộ các nội dung về an toàn, vệ sinh lao động do hiện nay các nội dung này được quy định trong nhiều văn bản Luật khác nhau như: Luật An toàn vệ sinh lao động, Luật Hóa chất, Luật Khoáng sản, Luật Xây dựng, Luật Bảo vệ môi trường, Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật... nên nhiều nội dung trùng lặp, chồng chéo gây khó khăn trong thực thi.

1.2. Đề nghị Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bảo hiểm xã hội Việt Nam tiếp tục giám sát, đề xuất các chế tài xử phạt, tăng cường thanh tra, kiểm tra đối với các đơn vị. Đề xuất sửa đổi Nghị quyết số 05/2019/NQ-HĐTP, ngày 18/5/2019 của Hội đồng thẩm phán, tòa án tối cao, hướng dẫn áp dụng Điều 215 về tội gian lận Bảo hiểm y tế và Điều 216 về tội trốn đóng Bảo hiểm xã hội, Bảo hiểm y tế, Bảo hiểm thất nghiệp cho người lao động của Bộ Luật hình sự, quy định rõ các tội danh trốn đóng, nợ đóng Bảo hiểm xã hội, Bảo hiểm y tế, Bảo hiểm thất nghiệp để đảm bảo tính răn đe, nhằm bảo vệ quyền lợi chính đáng của người lao động.

#### **2. Đối với UBND tỉnh**

2.1. Chỉ đạo các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thành phố, thị xã thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 31-CT/TW của Ban Bí thư về tăng cường sự

lãnh đạo của Đảng đối với công tác an toàn, vệ sinh lao động trong tình hình mới. Chú trọng nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước, đẩy mạnh cải cách hành chính, nhất là thủ tục hành chính theo hướng thiết thực, đơn giản, công khai, minh bạch, tiết kiệm thời gian và chi phí cho doanh nghiệp, người lao động.

2.2. Chỉ đạo tăng cường công tác quản lý nhà nước về việc thực hiện chính sách, pháp luật đối với người lao động trong các đơn vị sự nghiệp công lập và doanh nghiệp, hợp tác xã trên địa bàn tỉnh; tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc chấp hành chính sách về BHXH, BHYT, BHTN, an toàn vệ sinh lao động,... kịp thời phát hiện và xử lý kiên quyết những trường hợp vi phạm quy định của pháp luật lao động.

2.3. Xem xét, hướng dẫn về thẩm quyền ký hợp đồng và bố trí số lượng hợp đồng lao động phù hợp với chức năng, nhiệm vụ trong các cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp. Bố trí trụ sở làm việc và đầu tư cơ sở vật chất cho các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh để đảm bảo điều kiện làm việc cho cán bộ viên chức, người lao động. Đối với đơn vị tự chủ chi thường xuyên cần tạo cơ chế chủ động trong tuyển dụng biên chế, hợp đồng; đồng thời xem xét mức độ tự chủ của một số đơn vị trong ngành y tế đảm bảo phù hợp với thực tiễn.

2.4. Quan tâm đầu tư xây dựng nhà ở xã hội, nhà ở cho công nhân, nhà trẻ, trường học ... ở gần các doanh nghiệp, các khu công nghiệp, nhằm đảm bảo điều kiện tốt nhất cho người lao động. Điều chỉnh giá thu gom, vận chuyển và xử lý rác thải sinh hoạt nhằm đảm bảo hoạt động cho hợp tác xã môi trường.

### **3. Đối với các ngành liên quan**

3.1. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội: Tăng cường tuyên truyền, hướng dẫn và nâng cao nhận thức của chủ sử dụng lao động về chính sách lao động, bảo hiểm xã hội, an toàn lao động. Tăng cường thanh tra, kiểm tra, xử phạt nghiêm các doanh nghiệp, hợp tác xã vi phạm pháp luật lao động; công khai các vi phạm trên các phương tiện thông tin đại chúng.

3.2. Sở Nội vụ tăng cường theo dõi kiểm tra việc thực hiện các chế độ chính sách trong các đơn vị sự nghiệp, có biện pháp xử lý nghiêm đối với những đơn vị vi phạm các quy định, chính sách pháp luật đối với người lao động.

3.3. Bảo hiểm xã hội tỉnh tăng cường tuyên truyền về chế độ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm y tế và cải cách thủ tục hành chính, mở rộng đối tượng tham gia và thực hiện chi trả kịp thời chế độ bảo hiểm cho người lao động. Có kế hoạch và các giải pháp hữu hiệu để mở rộng đối tượng tham gia. Thực hiện thanh tra, kiểm tra và xử lý kịp thời các hành vi vi phạm quy định bảo hiểm, đặc biệt là tình trạng trốn đóng, chậm đóng BHXH, BHYT, BHTN.

3.4. Liên đoàn Lao động tỉnh: Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát các hoạt động của của cơ quan Nhà nước, tổ chức kinh tế, tổ chức xã hội,.. nhằm

chăm lo, bảo vệ các quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của cán bộ, công nhân, viên chức và những người lao động khác. Tăng cường công tác tuyên truyền, vận động người lao động học tập nâng cao trình độ, kỹ thuật nghề nghiệp, đảm bảo việc thực hiện chế độ chính sách cho người lao động. Phối hợp với sở, ngành liên quan kiểm tra việc thực hiện chế độ, chính sách kịp thời bảo vệ quyền lợi, sức khỏe của người lao động tại các doanh nghiệp. Tăng cường công tác vận động thành lập tổ chức Công đoàn tại các doanh nghiệp, bảo vệ quyền, lợi ích người lao động.

3.5. Ban quản lý Khu kinh tế tỉnh: Hỗ trợ các doanh nghiệp trong công tác tuyển dụng lao động, tổ chức đào tạo nghề cho công nhân, đáp ứng nhu cầu nhân lực chất lượng cao. Phối hợp với chính quyền địa phương tiếp tục hoàn thiện cơ sở hạ tầng Khu công nghiệp Vũng Áng I, lắp đặt hệ thống đèn đường trong khuôn viên khu công nghiệp đảm bảo an toàn và điều kiện làm việc tốt hơn cho người lao động.

3.6. Sở Tài chính đánh giá đầy đủ các yếu tố đối với các đơn vị có mức độ tự chủ, sớm tham mưu cấp có thẩm quyền xây dựng định mức kinh tế kỹ thuật.

3.7. Cục Thuế Hà Tĩnh phối hợp với cơ quan Bảo hiểm xã hội tỉnh thường xuyên kiểm tra việc kê khai, quyết toán thuế thu nhập cá nhân và số lao động đã tham gia Bảo hiểm xã hội tại các doanh nghiệp để nhằm hạn chế tình trạng trốn đóng Bảo hiểm xã hội cho người lao động của các doanh nghiệp.

#### **4. Đối với Ủy ban nhân dân cấp huyện**

Thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ quản lý nhà nước về lao động trên địa bàn, phối hợp chặt chẽ với các ngành chức năng để đảm bảo thực hiện đúng các quy định pháp luật lao động. Thực hiện nghiêm công tác thanh tra, kiểm tra, xử phạt đối với các doanh nghiệp vi phạm pháp luật lao động trên địa bàn.

#### **5. Đối với các đơn vị sự nghiệp công lập**

Đảm bảo chế độ, chính sách lao động cho viên chức và người lao động, đặc biệt là chế độ tiền lương, phụ cấp và các phúc lợi khác theo đúng quy định của pháp luật; quan tâm cải thiện điều kiện làm việc cho cán bộ, viên chức, và người lao động, như nâng cấp cơ sở vật chất, bổ sung biên chế phù hợp, đảm bảo môi trường làm việc không chỉ về mặt vật chất mà còn về tinh thần. Tạo điều kiện thuận lợi để người lao động được đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ theo quy định của pháp luật.

#### **6. Đối với các doanh nghiệp, hợp tác xã**

6.1. Nghiêm túc thực hiện các quy định của pháp luật về lao động, đảm bảo các chế độ về tiền lương, thưởng, bảo hiểm và các chế độ chính sách khác cho người lao động. Quan tâm các giải pháp nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của người lao động.

6.2. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến các chủ trương, chính sách, pháp luật về lao động trong nội bộ đơn vị, đảm bảo mọi người lao động đều được tiếp cận và thực hiện đúng các quy định; khuyến khích người lao động nâng cao nhận thức, ý thức chấp hành pháp luật và bảo vệ quyền lợi chính đáng của mình.

6.3. Tuân thủ quy định về an toàn lao động, trang bị bảo hộ lao động đúng tiêu chuẩn, tổ chức huấn luyện an toàn lao động định kỳ cho người lao động, nhất là ở các khu vực khai thác khoáng sản, sản xuất công nghiệp nặng hoặc môi trường công việc độc hại khác.

6.4. Tạo điều kiện thuận lợi để người lao động được đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ; đồng thời, hỗ trợ người lao động trong việc tiếp cận các chính sách và giải quyết các vướng mắc trong quá trình làm việc.

Trên đây là báo cáo kết quả giám sát chuyên đề “*Việc thực hiện chính sách, pháp luật đối với người lao động hợp đồng trong các đơn vị sự nghiệp công lập và doanh nghiệp, hợp tác xã trên địa bàn tỉnh, giai đoạn 2021-2023*”, Đoàn giám sát kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét./.

**Nơi nhận:**

- Ủy ban xã hội của Quốc hội;
- Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội;
- Bảo hiểm xã hội Việt Nam;
- TT HĐND, lãnh đạo UBND tỉnh;
- ĐBQH và ĐB HĐND tỉnh tham dự kỳ họp;
- Các sở, ban, ngành;
- Liên đoàn Lao động tỉnh, BHXH tỉnh;
- TT HĐND, UBND huyện, thành phố, thị xã;
- Chánh, Phó Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Thành viên Đoàn giám sát;
- Các đơn vị chịu sự giám sát;
- Lưu VT, HĐ<sub>6</sub>.

**TM. ĐOÀN GIÁM SÁT  
TRƯỞNG ĐOÀN**

**TRƯỞNG BAN VH - XH  
Đào Thị Anh Nga**